

Số: /KH-SKHCN

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai phát triển hạ tầng số; triển khai hạ tầng 5G, Internet vạn vật (IoT) trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030

Thực hiện các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 86/KH-UBND ngày 29/9/2025 triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030; số 87/KH-UBND ngày 29/9/2025 ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030; số 94/KH-UBND ngày 06/10/2025 phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Kế hoạch số 86/KH-UBND, Kế hoạch số 87/KH-UBND, Kế hoạch số 94/KH-UBND. Phát huy vai trò của Sở Khoa học và Công nghệ trong quản lý, kết nối, phát triển hạ tầng số gắn với khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xác định rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

2. Yêu cầu: Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát nội dung các Kế hoạch số 86/KH-UBND, Kế hoạch số 87/KH-UBND, Kế hoạch số 94/KH-UBND và các hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo tiến độ, kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Phân công nhiệm vụ của các phòng, đơn vị chủ trì và lãnh đạo Sở theo lĩnh vực chỉ đạo, cụ thể:

1. Nhiệm vụ cụ thể triển khai số 94/KH-UBND ngày 06/10/2025 phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Nhiệm vụ cụ thể triển khai Kế hoạch Số 87/KH-UBND ngày 29/9/2025

ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

3. Nhiệm vụ cụ thể triển khai Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 29/9/2025 triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn xây dựng, lập dự toán chi tiết kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Bộ Khoa học và Công nghệ, phòng Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và lồng ghép vào Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số hàng năm, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Bưu chính - Viễn thông

- Có trách nhiệm theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ yêu cầu.

- Định kỳ hoặc đột xuất, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu văn bản báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh theo yêu cầu.

2. Phòng Chuyển đổi số

- Có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp phòng Bưu chính - Viễn thông, phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu hướng dẫn các cơ quan đơn vị và tích hợp, lồng ghép các nhiệm vụ về hạ tầng số vào kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hàng năm để triển khai thực hiện theo pháp luật về đầu tư ứng dụng CNTT và các quy định liên quan.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp phòng, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, dự án về hạ tầng số do Sở Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế

hoạch này bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ yêu cầu.

Các phòng, đơn vị định kỳ hằng quý hoặc theo đề nghị, gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Phòng Bưu chính - Viễn thông để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (qua đầu mối phòng Bưu chính - Viễn thông) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, các phó Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, BCVT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dũng

Phụ lục I
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 94/KH-UBND NGÀY 06/10/2025 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
I	Chỉ tiêu đến năm 2030					
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn tỉnh (% dân số)	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	100% dân số
2	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s (% người sử dụng)	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	100% người sử dụng
3	Xây dựng, bảo đảm năng lực, sẵn sàng triển khai thử nghiệm mạng di động 6G	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	Thí điểm ở KCN, trung tâm đô thị
4	Tỷ lệ sử dụng IPv6 trên địa bàn tỉnh	Nguyễn Gia Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2029	Tối thiểu 90%
5	Tiếp tục nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn xanh, hỗ trợ các ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Nguyễn Gia Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
6	Trung bình mỗi người dân có 04 kết nối Internet vạn vật (IoT - Internet of Things).	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Số liệu báo cáo
7	Nghiên cứu thí điểm triển khai bản sao số trên địa bàn tỉnh (theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Nguyễn Gia Phong	Phòng Chuyên đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Thí điểm triển khai bản sao số
8	Phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội (bao gồm các nền tảng số: định danh số, xác thực số; thanh toán số, hóa đơn số; tích hợp, chia sẻ dữ liệu...)	Nguyễn Gia Phong	Phòng Chuyên đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Nền tảng dùng chung trên địa bàn tỉnh
II	Nhiệm vụ cụ thể					
1	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số					
1.1	Tham mưu ban hành Chỉ thị tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông và mạng 5G trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	9/2025	Đã ban hành/Đang thực hiện
1.2	Hoàn thiện, bảo đảm trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động phải sẵn sàng cho phát triển hạ tầng số	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2026	Báo cáo kết quả triển khai

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
1.3	Xây dựng Quy định về quản lý và sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	11/2025	Đang thực hiện (Đã gửi Sở Tư pháp thẩm định)
1.4	Hướng dẫn các cơ quan đơn vị và tích hợp, lồng ghép các nhiệm vụ về hạ tầng số vào kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hàng năm để triển khai thực hiện	Nguyễn Gia Phong	Phòng chuyển đổi số	Bưu chính - Viễn thông, Phòng KHTC	Nhiệm vụ hàng năm	Các nhiệm vụ về hạ tầng số tích hợp trong Kế hoạch UDCNTT, CDS hàng năm
2	Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng số					
2.1	Tổ chức các Hội thảo, hội nghị về hạ tầng số, kết hợp với cơ quan báo chí tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển hạ tầng số từ đó thay đổi căn bản được thói quen của người dân khi sống trong môi trường xã hội số mới.	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hàng năm	Tổ chức hội nghị

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
2.2	Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; các kỹ năng sử dụng hạ tầng số trên các phương tiện thông tin đại chúng	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hằng năm	Chuyên mục, chuyên đề
2.3	Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập, công bố kết quả thống kê, đo lường, giám sát triển khai triển hạ tầng số tại địa phương (theo hướng dẫn của Bộ KH&CN)	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hằng năm	Báo cáo kết quả triển khai
2.4	Tổ chức tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh/thành phố phát triển mạnh về hạ tầng số	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hằng năm	Báo cáo kết quả triển khai
3	Hạ tầng viễn thông - internet					
3.1	Đầu tư xây dựng và mở rộng hạ tầng viễn thông (cáp quang băng rộng tốc độ cao, mở rộng vùng phủ, nâng cao chất lượng dịch vụ di động) đến các thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh, thực hiện phủ cập sẵn sàng kết nối tốc độ cao, độ trễ thấp đến hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hằng năm	Văn bản chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông
3.2	Tiếp tục chuyển đổi toàn bộ mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin	Nguyễn Gia Phong	Trung tâm Công nghệ	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	Báo cáo kết quả triển khai

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
	tin sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6)		thông tin và Truyền thông			
3.3	Phát triển mạng di động 5G và các thế hệ tiếp theo. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sớm triển khai các công nghệ mới trong quá trình phát triển hạ tầng số (thí điểm mạng di động 6G, Open RAN, mô hình dữ liệu mở...)	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	Văn bản chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông
4	Hạ tầng dữ liệu					
4.1	Đầu tư, xây dựng, phát triển, mở rộng hạ tầng trung tâm dữ liệu, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng lưu trữ, dữ liệu tỉnh Bắc Ninh đạt tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế	Nguyễn Gia Phong	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Hàng năm	Báo cáo kết quả triển khai
5	Hạ tầng vật lý – số					
5.1	Xây dựng kế hoạch, triển khai phát triển hạ tầng, ứng dụng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	9/2025	Kế hoạch đã ban hành/ Đang triển khai
5.2	Triển khai đầy mạnh ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm trên địa bàn tỉnh (quản lý năng lượng, nông nghiệp thông	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	9/2025	Kế hoạch đã ban hành/

TT	Chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến/tình trạng
	minh, giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh...)					Đang triển khai
5.3	Nghiên cứu, đăng ký thí điểm triển khai bản sao số trên địa bàn tỉnh	Nguyễn Gia Phong	Phòng Chuyên đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	12/2030	Văn bản triển khai
6	Hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như một dịch vụ					
6.1	Xây dựng ban hành danh mục các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của các ngành, lĩnh vực, vùng trên triển khai áp dụng địa bàn tỉnh.	Nguyễn Gia Phong	Phòng Chuyên đổi số	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	Văn bản triển khai

Phụ lục II
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 87/KH-UBND NGÀY 29/9/2025 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì tham mưu	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
1	Hướng dẫn các sở, ban ngành, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông		Tháng 10/2025	Đã tham mưu văn bản hướng dẫn
2	Đầu mỗi năm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông		Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo tổng hợp
3	Hướng dẫn các cơ quan đơn vị và tích hợp, lồng ghép các nhiệm vụ về hạ tầng số vào kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số hàng năm để triển khai thực hiện	Nguyễn Gia Phong	Phòng chuyển đổi số	Bưu chính - Viễn thông, Phòng KHTC	Nhiệm vụ hàng năm	Các nhiệm vụ về hạ tầng số tích hợp trong Kế hoạch UDCNTT, CDS hàng năm

Phụ lục III
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 86/KH-UBND NGÀY 29/9/2025 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì tham mưu	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
I	Chỉ tiêu đến năm 2030					
1	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp có hạ tầng cáp quang tốc độ cao sẵn sàng cho việc kết nối các trạm 5G và thiết bị IoT	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Đạt tỷ lệ 100%
2	Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh được phủ sóng 5G	Nguyễn Minh Vũ	Phòng Bưu chính - Viễn thông	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	2030	Đạt tỷ lệ 100%
II	Nhiệm vụ cụ thể					
1	Hướng dẫn các sở, ban ngành, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này	Nguyễn Minh Vũ	Bưu chính - Viễn thông		Tháng 10/2025	Đã tham mưu văn bản hướng dẫn
2	Đầu mỗi năm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện	Nguyễn Minh Vũ	Bưu chính - Viễn thông		Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo tổng hợp
3	Triển khai các trạm thông tin di động 5G (xây mới) tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (đến năm	Nguyễn Minh Vũ	Bưu chính - Viễn thông	Doanh nghiệp viễn thông	Nhiệm vụ thường xuyên	- Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

TT	Nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì tham mưu	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
	<i>2030 100% các khu công nghiệp, cụm công nghiệp được phủ sóng 5G)</i>					- Văn bản chấp thuận vị trí
4	Triển khai hạ tầng cáp quang tốc độ cao (tối thiểu 1 Gb/s) tại tất cả các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.	Nguyễn Minh Vũ	Buru chính - Viễn thông	Doanh nghiệp viễn thông	Nhiệm vụ thường xuyên	- Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
5	Thí điểm triển khai mạng LoRaWan tại khu công nghiệp VSIP	Nguyễn Minh Vũ	Buru chính - Viễn thông	Doanh nghiệp viễn thông	2027-2030	- Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6	Xây dựng trạm 5G và mạng lõi + Nâng cấp hoặc xây dựng mạng lõi: Đảm bảo khả năng xử lý dữ liệu lớn và độ trễ thấp của mạng 5G. + Triển khai cáp quang và hạ tầng truyền dẫn: Đảm bảo đường truyền tốc độ cao cho các trạm 5G và thiết bị IoT. + Lắp đặt các trạm BTS 5G: Đảm bảo độ phủ sóng rộng khắp và chất lượng tín hiệu ổn định trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụ thể: số trạm BTS 5G của 3 nhà mạng (VNPT, Viettel, MobiFone) lắp đặt mới năm 2025 dự kiến 74 trạm BTS; năm 2026 dự kiến là 139 trạm BTS.	Nguyễn Minh Vũ	Buru chính - Viễn thông	Doanh nghiệp viễn thông	2025-2026	Báo cáo kết quả

TT	Nội dung nhiệm vụ	Lãnh đạo theo dõi, chỉ đạo	Chủ trì tham mưu	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả
7	<p>Mở rộng hạ tầng mạng viễn thông, phủ sóng 5G</p> <p>+ Lắp đặt các trạm BTS 5G: Mở rộng vùng phủ sóng, nâng cao chất lượng dịch vụ 5G trong tất cả khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cụ thể: số trạm BTS của 3 nhà mạng (VNPT, Viettel, MobiFone) lắp đặt mới năm 2027 dự kiến 145 trạm BTS 5G; Năm 2028 dự kiến 296 trạm; năm 2029 dự kiến 224 trạm; năm 2030 dự kiến 271 BTS.</p> <p>+ Mở rộng mạng cáp quang và hạ tầng truyền dẫn: Đảm bảo đường truyền tốc độ cao cho các trạm 5G và thiết bị IoT.</p> <p>+ Lựa chọn 01 khu công nghiệp lớn (Khu công nghiệp VSIP) nghiên cứu thử nghiệm mạng LoRaWan.</p>	Nguyễn Minh Vũ	Bưu chính - Viễn thông	Doanh nghiệp viễn thông	2027-2030	Báo cáo kết quả